TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- hạnh phúc**
Số: **842/**2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG

Căn cứ khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 - Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 – Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Dân sự thụ lý số 845/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"; giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc Dân sự:

Bà Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1984; Nơi thường trú: Thôn 10, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng

Nơi ở hiện tại: Số 33 ngõ 66 N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội.

Nơi làm việc: Công ty TNHH Đầu tư chiến lược NLP; Địa chỉ: Số nhà 58 V, phường B, quận H, thành phố Hà Nội.

Ông Phạm Hồng K, sinh năm 1983; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn 10, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

XÉT THẤY

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 06 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Bà Nguyễn Thị Minh N và ông Phạm Hồng K nhất trí thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Ông bà có 02 con chung là: Phạm Gia B, sinh ngày 25/04/2011 và Phạm Chí N, sinh ngày 06/8/2016. Ly hôn, bà N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung:*** Bà Nguyễn Thị Minh N và ông Phạm Hồng K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Minh N và ông Phạm Hồng K mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0024531 và biên lai số 0024532 ngày 06/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội;*
- *UBND xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng;*
- *Lưu HS.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến